

Số: 61/2024/QĐST-DS

Hòa Vang, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (Viết tắt: SBANK). Địa chỉ: Số 198 Kh, phường Lý Thái T, quận Hoàn K, TP.Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình K - Chức vụ: Phó tổng giám đốc Sbank. Người được ủy quyền lại: Ông Đặng P – Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ khu vực miền Trung hoặc ông Dương Văn Đ – Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ tố tụng miền trung 1 hoặc ông Nguyễn N H – Chức vụ: Chuyên viên cao cấp xử lý nợ địa bàn miền trung; cùng địa chỉ: Số 373 L, quận Thanh K, TP.Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số: 180/2024/UQ.Sbank ngày 06/3/2024, số 3410/2024-Sbank ngày 21/3/2024, số 248/2024/UQ.Sbank ngày 16/4/2024).

*Bị đơn:* Ông Lê Văn N, sinh năm 1977 và bà Lương Thị M, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Số 98 M1, Lô 15-B2.15 KDC G, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Q, sinh năm 2001, trú tại: Số 98 M1, Lô 15-B2.15 KDC G, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng, theo Hợp đồng ủy quyền do Văn phòng công chứng C công chứng số 1389 ngày 23/7/2024.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn Q, sinh năm 2001, trú tại: Số 98 M1, Lô 15-B2.15 KDC G, xã Hòa P, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Về thực hiện nghĩa vụ trả nợ: Ông Lê Văn N, bà Lương Thị M có nghĩa vụ trả tổng số tiền tính đến ngày 19/9/2024 là 1.037.271.270đ (một tỷ, không trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi ngàn, hai trăm bảy mươi đồng); trong đó, tiền gốc 1.019.875.000 đồng và tiền lãi 17.396.270 đồng cho Ngân hàng TMCP A (trong đó: Nợ Hợp đồng tín dụng từng lần số: REF2029400036/HDTD/DNE-LTM ngày 21/10/2020 số tiền gốc 852.401.000 đồng, tiền lãi 14.350.539, tổng gốc lãi là 866.751.539 đồng và nợ Hợp đồng tín dụng từng lần số:REF2117600124/HDT/DNE-LTM ngày 25/6/2021 số tiền gốc 167.474.000 đồng, tiền lãi 3.045.731 đồng, tổng gốc lãi là 170.519.731 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/9/2024 theo các hợp đồng tín dụng trên.

2. Phương thức thanh toán và phân kỳ trả nợ được chia thành 03 lần, cụ thể:

- Ngân hàng TMCP A đồng ý cho ông Lê Văn N, bà Lương Thị M tiếp tục trả số tiền gốc 1.019.875.000đ (một tỷ, không trăm mười chín triệu, tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) và tiền lãi theo như Hợp đồng tín dụng từng lần số REF2029400036/HDTD/DNE-LTM ngày 21/10/2020 và Hợp đồng tín dụng từng lần số REF2117600124/HDTD/DNE-LTM ngày 25/6/2021 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

- Đến ngày 12/10/2024 ông Lê Văn N, bà Lương Thị M phải trả dứt điểm số tiền lãi 17.396.270đ (mười bảy triệu, ba trăm chín sáu ngàn, hai trăm bảy mươi đồng) cho Ngân hàng TMCP A.

Trường hợp đến hạn trả nợ mà bà Lương Thị M và ông Lê Văn N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng bất kỳ lần trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP A được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo tại Hợp đồng Thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số REF2029400036/HDT/DNE-LTM ngày 21/10/2020 giữa bên nhận thế chấp Ngân hàng TMCP A với bên thế chấp ông Lê Văn N và bà Lương Thị M là quyền sử dụng thửa đất số thửa đất số 59, tờ bản đồ số 17, diện tích 100 m<sup>2</sup> tại địa chỉ Lô 15 phân khu B2-15, Khu dân cư phía Nam sông Quá Giáng, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 878217, Số vào sổ cấp GCN: CH 000537 do UBND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 26/02/2019, ngày 19/10/2020 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Hòa Vang xác nhận chuyển nhượng cho ông Lê Văn N và vợ là bà Lương Thị M để thu hồi nợ cho ngân hàng.

Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP A thì bà Lương Thị M và ông Lê Văn N vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SBank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ (ba triệu đồng), bà Lương Thị M và ông Lê Văn N tự nguyện chịu. Do Ngân hàng TMCP A đã nộp và chi xong nên bà Lương Thị M và ông Lê Văn N phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP A số tiền 3.000.000 đồng.

4. Án phí dân sự sơ thẩm là: 21.559.069đ (hai mươi một triệu, năm trăm năm mươi chín ngàn, không trăm sáu chín đồng) bà Lương Thị M và ông Lê Văn N tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí 22.675.999 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002113 ngày 06/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thế Anh**